

## CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 159 - Các dấu hiệu chỉ về ngày tận thế.

*Phần thứ 6 - Tình yêu của nhiều người tin Chúa sẽ trở nên nguội lạnh vì cơ tội lỗi gia tăng.*

Ma-thi-ơ 24:1-14: Khi Đức Chúa Jêsus ra khỏi đền thờ, đang đi, thì môn đồ đến gần để chỉ cho Ngài xem các nhà thuộc về đền thờ. Ngài phán rằng: Các người có thấy mọi điều đó chẳng? Quả thật, ta nói cùng các người, đây sẽ không còn một hòn đá nào chồng trên một hòn khác mà không bị đổ xuống. Ngài đang ngồi trên núi ô-li-ve, môn đồ tới riêng cùng Ngài, và nói rằng: Xin Chúa phán cho chúng tôi biết lúc nào những sự đó sẽ xảy ra? và có điềm gì chỉ về sự Chúa đến và tận thế. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hãy giữ, kẻo có kẻ dỗ dành các người. Vì nhiều người sẽ mạo danh ta đến mà nói rằng: Ta là Đấng Christ; và sẽ dỗ dành nhiều người. Các người sẽ nghe nói về giặc và tiếng đồn về giặc: hãy giữ mình, đừng bối rối, vì những sự ấy phải đến; song chưa là cuối cùng đâu. Dân này sẽ dấy lên nghịch cùng dân khác, nước nọ nghịch cùng nước kia; nhiều chỗ sẽ có đói kém và động đất. Song mọi điều đó chỉ là đầu sự tai hại. Bấy giờ, người ta sẽ nộp các người trong sự hoạn nạn và giết đi; các người sẽ bị mọi dân ghen ghét vì danh ta. Khi ấy cũng có nhiều kẻ sẽ sa vào chước cám dỗ, phản nghịch nhau, và ghen ghét nhau. Nhiều tiên tri giả sẽ nổi lên và dỗ dành lắm kẻ. Lại vì cơ tội ác sẽ thêm nhiều thì lòng yêu mến của phần nhiều người sẽ nguội lạnh. Nhưng kẻ nào bền chí cho đến cuối cùng, thì sẽ được cứu. Tin Lành này về nước Đức Chúa Trời sẽ được giảng ra khắp đất, để làm chứng cho muôn dân. Bấy giờ sự cuối cùng sẽ đến.

Trong bài học hôm nay, chúng ta cùng nhau suy gẫm Lời Chúa Jêsus đã phán, được chép trong câu 12: **“Lại vì cơ tội ác sẽ thêm nhiều thì lòng yêu mến của phần nhiều người sẽ nguội lạnh.”**

Kể từ khi loài người ăn trái cây biết điều thiện và điều ác (nơi vườn Ê-đen) thì khả năng phân biệt điều thiện và điều ác đã vào trong loài người hết thảy và vì cơ tội lỗi của A-đam mà loài người (ra từ A-đam) đã bị bán đứng cho tội lỗi và như vậy, sự chết đã cai trị trong loài người hết thảy và cũng vì cơ tội lỗi đó mà loài người bị thiếu hụt mất sự vinh hiển, tức là sự sáng thật của Đức Chúa Trời. Kể từ khi bị đuổi ra khỏi vườn Ê-đen, thì loài người xác thịt đã dùng khả năng phân biệt điều thiện và điều ác ở trong mình mà dắt dẫn mình theo những sự ham muốn của xác thịt, chứ không noi theo sự quản trị của tâm linh mình nữa.

Ngay từ lúc ban đầu, nghĩa là sau khi loài người phạm tội ăn trái cây biết điều thiện và điều ác và bị đuổi ra khỏi vườn Ê-đen, thì Ca-in đã bị ma quỷ cám dỗ, xui khiến người hành động tội lỗi theo khả năng phân biệt điều thiện và điều ác trong xác thịt mình, mà giết em mình, là A-bên, chỉ vì của tế lễ của Ca-in không được Đức Chúa Trời chấp nhận, dù giữa Ca-in và A-bên không có một sự thù hận nào. Điều đó có nghĩa là trí khôn của loài người đã bị tác động từ bên ngoài làm đảo lộn tình cảm, khiến tình yêu thương trong lòng của người ta bị lu mờ, nhưng sự ích kỷ thì lại gia tăng, dẫn đến sự ganh ghét, thù hận và khi người ta không kiểm soát được thái độ của mình thì dẫn đến hành vi giết người, đúng theo ý nghĩa gốc của chữ **nguội lạnh** mà Đức Chúa Jêsus đã phán, đó là chữ **ψύχω-psycho**, số 5594 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **thái độ lạnh lùng vô cảm như sáp ong; sự lãnh đạm, thờ ơ, nhạt nhẽo như bị đông lạnh bởi gió thổi vào;**

Đức Chúa Trời biết rõ mưu chước của ma quỷ, là luôn gieo vào tâm trí (lòng) của người ta sự lừa dối, kích động khả năng phân biệt điều thiện và điều ác theo bốn tánh tham lam, ích kỷ và độc ác của nó và nếu người nào không nhận biết mưu chước của ma quỷ và không cẩn thận giữ cái lòng của mình theo luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, thì người ấy sẽ mắc phải mưu chước của ma quỷ mà phạm tội ác.

Sáng thế ký 4:6-7: Đức Giê-hô-va phán hỏi Ca-in rằng: **Cớ sao người giận, và cớ sao nét mặt người gằm xuống? Nếu người làm lành, há chẳng ngược mặt lên sao? Còn như chẳng làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thềm người lấm; nhưng người phải quản trị nó.**

Dù loài người đã thiếu hụt mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, nhưng ngọn đèn nơi tâm linh loài người vẫn có thể cáo trách tâm trí của xác thịt mình trước những sự toan tính của xác thịt, khi những sự toan tính đó là nghịch lại bốn tánh của Đức Chúa Trời, và vì Đức Chúa Trời là sự yêu thương, vẫn không lia bỏ loài người và Ngài vẫn dõi theo và cáo trách loài người qua ngọn đèn của Ngài đặt trong loài người.

Châm ngôn 20:27: **Linh tánh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, dò thấu các nơi ẩn bí của lòng.**

Mặc dù Đức Chúa Trời luôn dõi theo loài người và Ngài sử dụng nhiều cách để giải cứu loài người ra

khỏi cái bẫy của sự chết, nhưng khi người ta cứng lòng, vô tín, không tin có Đức Chúa Trời, thường bỏ qua những sự mạch bảo của Đức Chúa Trời, thì họ vẫn sa vào tội lỗi, khi người ta cố tình đi theo những sự tham muốn của xác thịt mình mà họ không biết rằng, họ đang làm theo ý muốn của ma quỷ để sa vào bẫy của sự chết.

**Gióp 33:14-22:** Vì Đức Chúa Trời phán một lần, hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, niêm phong lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho trở loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tánh kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyết, và mạng sống khỏi bị gươm giết, loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hằng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lấy làm gớm ghiếc vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống người xịch lại kẻ giết.

Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài về những sự sẽ xảy đến trước khi tận thế và trong các mạng lệnh của Ngài, có phán rằng: **Lại vì cơ tội ác sẽ thêm nhiều thì lòng yêu mến của phần nhiều người sẽ nguội lặn.** Đây là lời cảnh báo trước cho những người sẽ được gọi làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ và cũng là cho hết thảy những người sẽ tin đến Ngài, chứ không phải chỉ là cho cả thế gian này, hầu cho hết thảy những người đã tin Chúa và sẽ tin Chúa cùng hết thảy những người sẽ được gọi làm người hầu việc Ngài nhận biết được rằng: môi trường thuộc linh sẽ thay đổi theo thời gian cho tới khi tận thế và hết thảy những người tin Chúa phải nhận biết các dấu hiệu của thời gian mà Đức Chúa Jêsus đã cảnh báo, để gìn giữ lòng và trí của mình cho được trong sạch, vững vàng trong luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng, Ngài biết trước mọi sự, vì hết thảy mọi sự đã xảy ra, đang xảy ra và sẽ xảy ra đều thuộc về kế hoạch cứu chuộc loài người, đó là Đức Chúa Trời tuyển chọn ra từ giữa loài người một dòng dõi thánh cho Ngài, vì thế cho nên Đức Chúa Trời đã qua các tội tớ Ngài, là các đấng tiên tri để báo trước mọi sự cho tuyển dân của Ngài, nhưng chỉ có những người nào hết lòng kính sợ Đức Chúa Trời và tìm kiếm Ngài thì mới được Đức Chúa Trời ban Thần của Ngài cho, hầu cho người ấy hiểu được ý nghĩa của các Lời mà Ngài đã phán mà thôi.

**Châm ngôn 1:23-33:** Nhân vì ta trách các người, các người khá trở lại; Kìa, ta sẽ đổ thần linh ta trên các người; Ta sẽ làm cho các người biết những lời của ta. Bởi vì ta kêu gọi, mà các người không khứng nghe, Ta gở tay ta ra, lại chẳng có ai chú ý; Nhưng các người đã bỏ hết lời khuyên dạy ta, không chịu lời quở trách ta; Nên trong lúc các người bị tai nạn, ta cũng sẽ chê cười, khi sự sợ hãi giáng cho các người, ắt ta sẽ nhạo báng; Khi sự sợ hãi các người xảy đến thành linh như gió bão, tai nạn xông vào các người như cơn trốt, và sự ngặt nghèo, khốn cực giáng trên các người. Bấy giờ chúng nó sẽ kêu cầu cùng ta, nhưng ta sẽ không đáp lời; Sáng sớm chúng nó sẽ tìm ta, nhưng không gặp được. Ấy bởi vì chúng nó ghét sự hiểu biết, không chọn lấy sự kính sợ Đức Giê-hô-va, cũng không muốn theo sự khuyên dạy ta, và chê bai các lời quở trách ta; Vì vậy chúng nó sẽ ăn bông trái của đường lối mình, và được no nê mưu chước của riêng mình. Vì sự bội nghịch của kẻ ngu dốt sẽ giết chúng nó, và sự yên ổn của kẻ đại dốt sẽ làm hại cho chúng nó. Nhưng ai khứng nghe ta ắt sẽ ở an nhiên vô sự, được bình tịnh, không sợ tai họa nào.

Lời của Đức Chúa Trời là con đường của sự sống lại và sự sống đời đời cho những người nào nhận biết sự sống mình, cả thân thể xác thịt và linh hồn mình là thuộc về Đức Chúa Trời, mà trở lại với Đức Chúa Trời để được sự cứu rỗi, dù Đức Chúa Trời đã phán các mạng lệnh của Ngài từ trước khi chúng ta được sanh ra trên đất này mấy ngàn năm, thì các mạng lệnh đó vẫn là các mạng lệnh chỉ đường, dẫn lối cho loài người cho đến khi tận thế. Các lời tiên tri được phán ra giống như các dấu hiệu cảnh báo trước về đoạn đường mà người ta phải trải qua, giống như các biển báo hiệu giao thông được dựng lên trước khi người ta tiến vào khu vực đó vậy và nếu người nào cẩn thận tôn trọng các dấu hiệu cảnh báo đó và tôn trọng luật pháp, thì người đó sẽ nhờ đó mà được bảo vệ an toàn, còn đối với những người coi thường các dấu hiệu cảnh báo đó, thì sẽ sa vào tai họa và chuốc lấy sự thất bại thảm hại cho mình.

**Châm ngôn 4:20-27:** Hỡi con, hãy chăm chỉ về các lời ta, khá nghiêng tai nghe những bài giảng thuyết ta. Các lời ấy chớ để xa khỏi mắt con, hãy giữ lấy nơi lòng con. Vì lời ấy là sự sống cho người nào tìm được nó, và sự khỏe mạnh cho toàn thân thể của họ. Khá cẩn thận giữ tấm lòng của con hơn hết, vì các

nguồn sự sống do nơi nó mà ra. Con hãy dẹp ra sự gian tà của miệng, và bỏ cách xa con sự giả dối của môi. Mắt con hãy ngó ngay trước mặt, và mí mắt con khá xem thẳng trước mặt con. Hãy ban bằng cái nẻo của chân con đi, và lập cho vững vàng các đường lối con, chớ xây qua bên hữu hay bên tả; Hãy dời chân con khỏi sự ác.

Trong thời kỳ sau rốt này, người ta không thể đếm được có bao nhiêu tổ chức được gọi là Hội-thánh, với các tên gọi khác nhau và mỗi tổ chức đó tùy theo sự hiểu biết của mình mà thờ phượng Đức Chúa Trời, mà ít người biết rằng, Đức Chúa Trời đã ban cho loài người một tiêu chuẩn mẫu mực về Hội-thánh thật của Ngài phải đạt được, nhưng không phải hết thảy những người thuộc Kinh-Thánh thì sẽ nhận biết những sự đã được chép đó là tiêu chuẩn thánh cho Hội-thánh của Đức Chúa Trời, mà người ta phải noi theo, vì chỉ có những người nào thật sự trở lại với Đức Chúa Trời và hết lòng tìm kiếm Ngài để nhận biết ý muốn của Đức Chúa Trời và hầu việc Ngài bằng tâm thần và bằng lễ thật thì mới hiểu được mà thôi.

Khi người tin Chúa tiếp nhận các mạng lệnh của Đức Chúa Trời mà vâng giữ và làm theo, thì bấy giờ Đức Thánh-Linh sẽ đến trên những người đó và tỏ cho họ biết những sự mẫu nhiệm được chép trong Kinh-Thánh và nhờ những sự tỏ ra đó mà người ta nhận biết các tiêu chuẩn mà Hội-thánh của Đức Chúa Jêsus Christ phải đạt tới, hay còn được gọi một cách khác nữa là các Hội-thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ nhận được sự trang bị và sự sửa soạn của Đức Thánh-Linh, như có chép: **“Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.”** (Giăng 14:21)

**Ê-phê-sô 2:25:** **Hỡi người làm chồng, hãy yêu vợ mình, như Đấng Christ đã yêu Hội thánh, phó chính mình vì Hội thánh, để khiến Hội nên thánh sau khi lấy nước rửa và dùng Đạo làm cho Hội tinh sạch, đặt tỏ ra hội thánh đầy vinh hiển, không vết, không nhăn, không chi giống như vậy, nhưng thánh sạch không chỗ trách được ở trước mặt Ngài. Cũng một thể ấy, chồng phải yêu vợ như chính thân mình. Ai yêu vợ mình thì yêu chính mình vậy. Vì chẳng hề có người nào ghét chính thân mình, nhưng nuôi nấng săn sóc nó như Đấng Christ đối với Hội thánh, vì chúng ta là các chi thể của thân Ngài.**

Khi Đức Chúa Jêsus cảnh báo trước cho Hội-thánh của Ngài về những sự sẽ xảy đến vào thời kỳ sau rốt, cho đến kỳ tận thế, ấy là để Hội thánh biết các dấu hiệu và thời gian, mà nhờ cậy Chúa, vì ngoài Ngài ra, chúng ta sẽ không thể làm chi được, vì Đức Chúa Trời đã tỏ ra cho chúng ta biết Hội-thánh của Ngài nơi ngày sau rốt này sẽ phải làm gì để giữ cho được sự trọn vẹn ở trước mặt Ngài mà được đón về thiên đàng.

**Nhã-ca 7:1-13:** **Hỡi công chúa, chân nàng mang giày, xinh đẹp biết bao! Vòng vế nàng khác nào một trân châu, công việc của tay thợ khéo làm. Rốn nàng giống như cái ly tròn, rượu thơm không có thiếu. Bụng nàng dường một đồng lúa mạch, có hoa huệ sắp đặt tứ vi. Hai nương long nàng như hai con sanh đôi của con hoàng dương. Cổ nàng như một cái tháp ngà. Mắt nàng khác nào các ao tại Hết-bôn Ở bên cửa Bát-Ra-bim; Mũi nàng như ngọn tháp Li-ban Ngó về hướng Đa-mách. Đầu ở trên mình nàng khác nào núi Cạt-mên, và tóc đầu nàng như sắc tía; Một vì vua bị lộn tóc nàng vấn vít. Hỡi ái tình ta, mình xinh đẹp thay, hợp ý dường bao, khiến cho người ta được khoái chí! Hình dung mình giống như cây chà là, và nương long mình tựa chùm nó. Ta nói rằng: Ta sẽ trèo lên cây chà là, vin lấy các tàu nó; Nguyên hai nương long mình như chùm nho, mùi thơm mũi mình như trái bình bát (*trái táo*), và ổ gà (*vòm miệng*) mình như rượu ngon. Chảy vào dễ dàng cho lương nhân (người yêu của) tôi, và tuôn nơi môi kẻ nào ngủ. Tôi thuộc về lương nhân tôi, sự ước ao người hưởng về tôi. Hỡi lương nhân tôi (người tôi yêu), hãy đến, chúng ta sẽ đi ra ngoài đồng, ở đêm nơi hương thôn. Vừa sớm mai, chúng ta sẽ thức dậy, đi đến vườn nho, đừng xem thử nho có nứt đọt, hoa có trở, thạch lựu (*cây lựu*) có nở bông chăng: Tại đó tôi sẽ tỏ ái tình tôi cho chàng. Trái phong già (*trái tình yêu-love-apple*) xông mùi thơm nó; Và tại cửa chúng ta có những thứ trái ngon mới và cũ; Hỡi lương nhân tôi, tôi đã để dành trái ấy cho chàng!**

Đức Chúa Trời đã ban cho loài người năm (5) giác quan, tức là năm (5) khả năng nhận biết những sự sẽ hoặc đang xảy ra chung quanh mình, đó là con mắt để nhìn, cái tai để nghe, cái mũi để ngửi, cái lưỡi để nếm và cảm xúc của da thịt để nhận biết những sự chung quanh mình, hoặc đụng chạm tới hay là tác động đến thân thể hoặc liên quan đến sự sống của người ta.

Mọi sự xảy ra chung quanh cuộc sống của loài người xác thịt đều có thể tác động đến sự suy nghĩ, tư tưởng

và hành động của người ta và những sự tác động đó sẽ dẫn đến những sự thay đổi về thái độ và về lâu dài, những sự đó có thể thay đổi bản tánh của con người, hoặc tốt, hoặc xấu tùy theo tính chất của môi trường mà người ta tiếp xúc với hoặc tùy theo khả năng tự vệ của con người đối với những sự tác động đó.

Khi Đức Chúa Jê-sus phán với các môn đồ của rằng: **Đêm nay các người sẽ đều vấp phạm vì cơ ta, như có chép rằng: Ta sẽ đánh kẻ chăn chiên, thì chiên trong bầy sẽ bị tan lạc. Song sau khi ta sống lại rồi, ta sẽ đi đến xứ Ga-li-lê trước các người.** Phi-e-rơ đã nói với Chúa Jê-sus rằng: **Dầu mọi người vấp phạm vì cơ thầy, song tôi chắc không bao giờ vấp phạm vậy.** Khi Phi-e-rơ nói câu này, các giác quan của Phi-e-rơ không phải đối diện với bất kỳ một sự đe dọa nào cả, vì chung quanh Phi-e-rơ chỉ có Đức Chúa Jê-sus và các môn đồ của Ngài mà thôi, vì thế cho nên Phi-e-rơ không hề nghĩ đến một điều gì có thể sẽ xảy ra khiến người phải sợ hãi mà chối bỏ Chúa của mình, nên người đã quả quyết rằng: **Dầu mọi người vấp phạm vì cơ thầy, song tôi chắc không bao giờ vấp phạm vậy.**

Ngay sau lúc đó Đức Chúa Jê-sus và các môn đồ của Ngài đã đi đến một chỗ kêu là Ghết-sê-ma-nê. Ngài phán rằng: **Hãy ngồi đây đợi ta đi cầu nguyện đằng kia. Đoạn, Ngài bèn đem Phi-e-rơ và hai người con của Xê-bê-đê đi với mình, tức thì Ngài buồn bực và sầu não lắm. Ngài bèn phán: Linh hồn ta buồn bực cho đến chết; các người hãy ở đây và tỉnh thức với ta. Rồi Ngài bước tới một ít, sấp mặt xuống đất mà cầu nguyện rằng: Cha ơi! nếu có thể được, xin cho chén này lìa khỏi Con! Song không theo ý muốn Con, mà theo ý muốn Cha. Kế đó, Ngài trở lại với môn đồ, thấy đang ngủ, thì Ngài phán cùng Phi-e-rơ rằng: Thế thì các người không tỉnh thức với ta trong một giờ được! Hãy thức canh và cầu nguyện, kẻo các người sa vào chước cám dỗ; tâm thần thì muốn lắm, mà xác thịt thì yếu đuối.** (trích trong Ma-thi-ơ 26)

Thức canh và cầu nguyện là công việc chỉ có thể làm được khi người ta tỉnh thức, không phải chỉ là sự tỉnh thức của xác thịt mà là sự ý thức được trách nhiệm của chính mình sẽ phải hành động thế nào trước những sự mà Chúa Jê-sus đã cảnh báo về những sự bất bớ sẽ xảy đến bởi chính các thầy tế lễ cả thành Giê-ru-sa-lem.

Sự tỉnh thức về những sự đã được cảnh báo có tác dụng giúp cho tâm trí của người ta giữ được đức tin, sự bình tĩnh để ra quyết định hành động mà không gây ra sự phản bội hay sự sợ hãi, vì khi người ta tỉnh thức, các giác quan của người ta cũng sẽ thi hành chức năng mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người và bộ não của người ta, là nơi phân tích các dấu hiệu thu nhận được từ các giác quan của mình từ xa, đủ thời gian ra quyết định cho hành động của mình tùy theo những sự đã được Đức Chúa Jê-sus dạy dỗ.

Các môn đồ của Đức Chúa Jê-sus đã không tỉnh thức cả thuộc linh và thuộc thể, vì họ đã không hề nghĩ về những Lời mà Đức Chúa Jê-sus đã phán đó là nghiêm trọng, chính vì vậy nên họ đã ngủ gục, mặc dù Chúa Jê-sus đã nhắc nhở họ tới hai lần, và đến lần thứ ba thì kẻ thù nghịch của Đức Chúa Jê-sus đã tới để bắt Ngài, bấy giờ, các môn đồ của Chúa Jê-sus đều bất ngờ và họ đã không làm chủ được các hành động của mình.

**Mác 14:41-52:** Ngài trở lại lần thứ ba, phán cùng môn đồ rằng: **Bây giờ các người ngủ và nghỉ ngơi ư! thôi, giờ đã tới rồi; nầy, Con người hầu bị nộp trong tay kẻ có tội. Hãy chờ dậy, đi hê; kìa, đũa phản ta đã đến gần. Ngài đang còn phán, tức thì Giu-đa, là một trong mười hai sứ đồ thoát đến với một toán đông cầm gươm và gậy, bởi các thầy tế lễ cả, các thầy thông giáo, và các trưởng lão phái đến. Vả, đũa phản Ngài đã cho chúng dấu hiệu nầy: Hễ tôi hôn ai, ấy là người đó; hãy bắt lấy và điệu đi cho cẩn thận. Vậy, khi Giu-đa đến rồi, liền lại gần Ngài mà nói rằng: Lạy thầy! Rồi nó hôn Ngài. Chúng bèn tra tay bắt Đức Chúa Jê-sus. Có một người trong những kẻ ở đó rút gươm ra, đánh một đũa đầy tớ của thầy cả thượng phẩm, chém đứt tai đi. Đức Chúa Jê-sus cất tiếng phán cùng chúng rằng: Các người đem gươm và gậy đến bắt ta như ta là kẻ trộm cướp. Ta hằng ngày ở giữa các người, giảng dạy trong đền thờ, mà các người không bắt ta; nhưng điều ấy xảy đến, để lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Bấy giờ, mọi người đều bỏ Ngài và trốn đi cả. Có một người trẻ tuổi kia theo Ngài, chỉ có cái khăn bằng gai trùm mình; chúng bắt người. Nhưng người bỏ khăn lại, ở truông chạy trốn khỏi tay chúng.**

Khi Đức Chúa Jê-sus phán trước các dấu hiệu báo về sự tận thế đang đến gần, ấy là Ngài cảnh báo cho tất cả những người tin Chúa phải tỉnh thức với chính mình trước những sự xảy ra chung quanh, dù ở trong thời đại nào mặc dầu, vì như Lời Chúa có chép rằng: **Người đang ngủ, hãy thức, hãy vùng dậy từ trong đám người chết, thì Đấng Christ sẽ chiếu sáng người.** Vậy, hãy giữ cho khéo về sự ăn ở của anh em, chớ xử mình như người đại dột, nhưng như người khôn ngoan. Hãy lợi dụng thì giờ, vì những ngày là xấu. Vậy chớ nên như

**kẻ đại dột, nhưng phải hiểu rõ ý muốn của Chúa là thế nào. Đừng say rượu, vì rượu xui cho lòng tuông; nhưng phải đầy dẫy Đức Thánh Linh. (Ê-phê-sô 5:14-18)**

Sự tối tăm sẽ tràn ngập thế gian này đã được Đức Chúa Trời cảnh báo trước hàng ngàn năm qua tiên tri Đa-ni-ên, nghĩa là những sự thuộc về sự tối tăm sẽ tiếp tục gia thêm trong thế gian này cho tới kỳ cuối cùng.

**Đa-ni-ên 12:1-10:** Trong kỳ đó, Mi-ca-ên, quan trưởng lớn, là đấng đứng thay mặt con cái dân người sẽ chỗi dậy. Lúc đó sẽ có tai nạn, đến nỗi từ khi mới có nước đến kỳ đó cũng chẳng có như vậy bao giờ. Bấy giờ, trong vòng dân sự người, kẻ nào được ghi trong quyển sách kia thì sẽ được cứu. Nhiều kẻ ngủ trong bụi đất sẽ thức dậy, kẻ thì để được sự sống đời đời, kẻ thì để chịu sự xấu hổ như nuốc đời đời. Những kẻ khôn sáng sẽ được rực rỡ như sự sáng trên vòng khung; và những kẻ dốt đem nhiều người về sự công bình sẽ sáng láng như các ngôi sao đời đời mãi mãi. Còn như người, hỡi Đa-ni-ên, người hãy đóng lại những lời này, và hãy đóng ấn sách này cho đến kỳ cuối cùng. Nhiều kẻ sẽ đi qua đi lại, và sự học thức sẽ được thêm lên. Bấy giờ, ta, Đa-ni-ên nhìn xem, và này, có hai người khác đang đứng, một người ở bờ bên này sông, một người ở bờ bên kia. Một người hỏi người mặc vải gai đang đứng ở trên nước sông, rằng: Đến cuối cùng những sự lạ này được bao lâu? Ta nghe người mặc vải gai đứng trên nước sông, người cất tay hữu và tay tả lên trời, chỉ Đấng hằng sống mà thề rằng sẽ trải qua một kỳ, những kỳ, và nửa kỳ; và khi quyền của dân thánh đã bị tan tác hết, thì các sự này đều xong. Ta, Đa-ni-ên, nghe những điều đó, nhưng ta không hiểu. Và ta nói rằng: Lạy chúa tôi, cuối cùng các sự này sẽ ra thế nào? Người trả lời rằng: Hỡi Đa-ni-ên, hãy đi; bởi vì những lời này đã đóng lại và đóng ấn cho đến kỳ cuối cùng. Sẽ có nhiều kẻ tự làm nên tinh sạch và trắng, và được luyện lọc. Nhưng những kẻ dữ sẽ cứ làm điều dữ; trong những kẻ dữ chẳng ai sẽ hiểu; song kẻ khôn sáng sẽ hiểu.

**Ma-thi-ơ 24:12:** Lại vì cơ tội ác sẽ thêm nhiều thì lòng yêu mến của phần nhiều người sẽ nguội lặn.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: <sup>12</sup>And because <sup>G1223</sup>iniquity<sup>G458</sup> shall abound<sup>G4129</sup>, the love<sup>G26</sup> of many<sup>G4183</sup> shall wax<sup>G5594</sup> cold<sup>G5594</sup>.

Chữ **tội ác** chép trong câu 12 này, đó là chữ ἄνομία - **anomia**, số 458 ra từ chữ ἄνομος - **anomos**, số 459 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *hành động bất hợp pháp; tính chất nguy hiểm, độc hại, trái với đạo lý; người vi phạm luật pháp, người phạm tội, hành vi xấu xa, tội bại;*

Chữ **thêm nhiều** chép trong câu 12 này, đó là chữ πλεθύνω - **plethuno**, số 4129 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự gia tăng, sự thêm lên, sự đầy dẫy, nhan nhản, lúc nhúc, rất nhiều, sự mở rộng bội phần;*

Chữ **lòng yêu mến** chép trong câu 12 này, đó là chữ ἀγάπη - **agape**, số 26 ra từ chữ ἀγαπάω - **agapao**, số 25 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *tình yêu, lòng yêu thương; lòng nhân ái, lòng nhân từ, lòng khoan dung, sự chân tình, nếp sống có luân lý, đạo đức;*

Chữ **phần nhiều** chép trong câu 12 này, đó là chữ πολύς - **polus**, số 4183 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *số nhiều, rất nhiều, trên quy mô lớn, rộng khắp, thường xuyên, hầu như có ở khắp nơi;*

Chữ **nguội lặn** chép trong câu 12 này, đó là chữ ψύχω - **psucho**, số 5594 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *thái độ lạnh lùng vô cảm như sáp ong; sự lãnh đạm, thờ ơ, nhạt nhẽo như bị đông lạnh bởi gió thổi vào;*

Chúng ta không ngạc nhiên khi thấy các Lời mà Đức Chúa Jêsus phán luôn ứng nghiệm, vì Ngài là mọi sự và ở trong mọi sự. Lời Chúa có chép rằng: **Chúng ta biết mình thuộc về Đức Chúa Trời, còn cả thế gian đều phục dưới quyền ma quỷ.** (1 Giăng 5:19). Như vậy, tội lỗi của loài người sống trên trái đất này đã tạo nên một môi trường đầy dẫy tội lỗi và tội ác ngày càng gia tăng, bởi loài người xác thịt trong thế gian này không tin có Đức Chúa Trời và họ đã để cho ma quỷ lừa dối rằng không có ma quỷ, nhưng lại tin vào các thứ thần không phải là thần, như các thần tượng do người ta tạo ra bằng đủ thứ vật chất, từ kim loại cho đến đất, đá, gỗ.. và người ta tin và trông cậy vào linh hồn của những người đã chết, mong rằng các linh hồn đó sẽ phù hộ, sẽ bảo vệ và làm cho họ được giàu có, được giải cứu khỏi các tai họa. Nhưng trong tất cả những người đã chết hoặc bị thương tật bởi các tai nạn, đều là những người thờ lạy các thần riêng của mình, mà họ lại không được giải cứu bởi các thần mà người ta đã trông cậy. Mặc dù vậy, con cháu của những người đó vẫn không tỉnh táo để nhận biết rằng họ đã tự lừa dối mình khi trông cậy vào những sự hư không, là những sự mà tự các vật mà người ta tự tạo nên bằng vật chất (*hoặc tự tin trong trí tưởng mình*) đó, đã không thể tự cứu lấy mình

thì làm thế nào các vật đó lại có thể cứu được người khác!

**Thi-Thiên 115:2-8:** Vì sao các ngoại bang nói rằng: Đức Chúa Trời chúng nó ở đâu? Đức Chúa Trời chúng tôi ở trên các tầng trời; Phàm điều gì vừa ý Ngài, thì Ngài đã làm, hình tượng chúng nó bằng bạc bằng vàng, là công việc tay người ta làm ra. Hình tượng có miệng mà không nói; Có mắt mà chẳng thấy; Có tai mà không nghe; Có lỗ mũi mà chẳng ngửi; Có tay, nhưng không rờ rẫm; Có chân, nào biết bước đi; Cuống họng nó chẳng ra tiếng nào. Phàm kẻ nào làm hình tượng, và nhờ cậy nơi nó. Đều giống như nó.

Khi người ta thờ lạy thần tượng hay là hình tượng, hoặc là thờ lạy linh hồn của người chết, thì dù những người đó không tin có Đức Chúa Trời và không biết luật pháp của Đức Chúa Trời cai trị muôn vật, thì không phải vì cơ những người đó không tin mà có thể ảnh hưởng tới sự hiện diện của Đức Chúa Trời trên muôn vật, từ những vật thấy được đến các vật không thấy được, hoặc trên đất hay trong khoảng không trên trời đều thuộc về Đức Chúa Trời và ở trong Đức Chúa Trời và dù người ta không biết luật pháp thì không phải vì cơ đó mà luật pháp không có quyền cai trị họ. Cũng không phải vì cơ người bị mù không nhìn thấy, không biết mặt trời và ánh nắng của mặt trời, mà người mù ấy không bị ảnh hưởng bởi sức mạnh bởi ánh nắng của mặt trời. Cũng một lẽ đó, khi một người đi du lịch ở nước ngoài mà làm một công việc mà tự người ấy không biết công việc đó là phạm luật pháp của quốc gia mà người ấy đang du lịch, thì không phải vì cơ người ấy không biết luật pháp mà người đó tránh được sự trừng phạt của luật pháp quốc gia đó.

Để tránh khỏi các thứ tai họa, loài người phải học cho biết mọi sự liên quan đến sự sống của mình và của linh hồn mình. Mọi sự coi thường những sự liên quan đến môi trường sống của người ta sẽ khiến người ta sa vào tai họa, như Kinh-Thánh có chép:

**Lê-vi ký 5:17-19:** Khi nào ai phạm một trong các điều răn của Đức Giê-hô-va mà không tự biết, và làm điều không nên làm, thì ai đó sẽ mắc lỗi và mang lấy tội mình. Người vì sự lỗi mình phải dẫn đến thầy tế lễ một con chiên đực, không tù vít chi bắt trong bầy, tùy theo ý người đánh giá; rồi thầy tế lễ sẽ làm lễ chuộc lỗi cho người đã lầm lỡ phạm tội và không tự biết, thì lỗi người sẽ được tha. Ấy là của lễ chuộc sự mắc lỗi: người hẳn phải mắc lỗi cùng Đức Giê-hô-va vậy.

Khi nói tội ác là nói đến *những hành động bất hợp pháp; tính chất nguy hiểm, độc hại, trái với đạo lý; người vi phạm luật pháp, người phạm tội, hành vi xấu xa, tồi bại* của người ta làm ra trong xã hội loài người.

Định nghĩa về **sự gian ác** theo tiếng Hê-bơ-rơ (là ngôn ngữ đầu tiên của loài người và được Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng để ban luật pháp cho loài người), có nghĩa là: *Tính ngoan cố không chịu sửa chữa sai lầm, tính độc ác, sự không vâng lời, không làm theo điều được bảo phải làm, mà lại làm ngược lại.*

Định nghĩa về **tội lỗi** theo tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Sự thiếu hụt luật pháp, sự bị kết án bởi luật pháp, sự bị tước quyền bởi luật pháp, sự lầm lạc với luật pháp, sự vi phạm luật pháp.*

A-đam đã nghe theo lời của vợ mình, là Ê-va mà ăn trái cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn và hành vi đó chính là **sự gian ác** và **tội lỗi**, vì A-đam đã được Đức Giê-hô-va cảnh cáo về hậu quả của việc nếu người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, nhưng A-đam đã không vâng giữ Lời của Đức Giê-hô-va. Tội lỗi của A-đam đã bán chính mình cho ma quỷ, mặc dù người đã không biết hành vi của mình nghe theo lời vợ mà ăn trái cấm đó là làm theo ý muốn của ma quỷ và bởi tội lỗi của A-đam mà tội lỗi đã vào trong loài người hết thảy, đồng nghĩa với việc sự chết đã vào trong loài người hết thảy.

Ma quỷ đã gieo vào lòng của Ê-va hình ảnh của thần tượng, đó là sự hiểu biết điều thiện và điều ác được một bậc như Đức Chúa Trời và chính tội lỗi này đã cai trị Sa-tan, khi hắn còn là một thiên sứ sáng láng trong thiên đàng của Đức Chúa Trời, như Kinh-Thánh có chép:

**Ê-sai 14:12-20:** Hỡi sao mai (O Lucifer), con trai của sáng sớm kia, sao ngươi từ trời sa xuống! Hỡi kẻ giày đạp các nước kia, ngươi bị chặt xuống đất là thế nào! Ngươi vẫn bụng bảo dạ rằng: Ta sẽ lên trời, sẽ nhắc ngai ta lên trên các ngôi sao Đức Chúa Trời. Ta sẽ ngồi trên núi hội về cuối cùng phương bắc. Ta sẽ lên trên cao những đám mây, làm ra mình bằng Đấng Rất Cao. Nhưng ngươi phải xuống nơi âm phủ, sa vào nơi vực thẳm! Những kẻ thấy ngươi sẽ ngó chăm ngươi; và nhìn ngươi cách ý tứ, mà

rằng: Có phải người này là kẻ đã làm rung rinh đất, day động các nước, làm cho thế gian thành đồng vắng, lật đổ các thành, và chẳng hề buông tha kẻ bị tù về nhà mình đó chẳng? Hết thấy vua các nước đều ngủ nơi lũng tẩm mình cách vinh hiển. Nhưng người thì bị ném xa khỏi mồ mả, như nhánh cây thúi, như áo người bị giết, bị gươm đâm, bị xô xuống trong những đá nơi hố, khác nào thầy chết bị giày đập dưới chân! Người sẽ không được hội hiệp cùng các vua trong lũng; vì người đã diệt nước mình và giết dân mình! Dòng dõi kẻ hung ác sẽ không được xưng đến danh nó nữa.

Như vậy, sự khao khát, sự thèm muốn, sự tham muốn được hưởng quyền lực, danh vọng, địa vị... mà không phải do Đức Chúa Trời ban cho hay là được Đức Chúa Trời chỉ định, thì sự khao khát, thèm muốn, tham muốn đó là tội lỗi thờ lạy hình tượng hoặc thờ lạy thần tượng vậy. Sa-tan đã sa ngã vào chính những sự tham muốn của hắn cùng với những thiên sứ sa ngã theo hắn đã phải trả giá cho sự tham muốn thần tượng của mình, đó là sự chết đời đời nơi hoả ngục.

Đức Chúa Trời đã đổi tên thiên sứ phản nghịch Lucifer thành Satan, từ sao mai, sáng láng thành kẻ thù nghịch, kẻ chống nghịch và đó là bản tánh của ma quỷ.

Ma quỷ đã lừa được Ê-va ăn trái cây biết điều thiện và điều ác và tội lỗi mà Ê-va đã phạm đó là muốn được như Đức Chúa Trời trong sự biết điều thiện và điều ác và đó là tội thờ lạy hình tượng (thần tượng).

Trong mạng lệnh mà Đức Chúa Jê-sus đã cảnh báo về tội lỗi sẽ gia thêm cho tới khi tận thế đó là nói cho cả thế gian và đặc biệt là sự cảnh cáo loại tội lỗi này sẽ nảy sanh trong hệ thống Hội-thánh của Ngài.

Sứ đồ Giăng đã viết thư để nhắc nhở các Hội-thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ rằng: **Chúng ta biết rằng ai sanh bởi Đức Chúa Trời, thì hẳn chẳng phạm tội; nhưng ai sanh bởi Đức Chúa Trời, thì tự giữ lấy mình, ma quỷ chẳng làm hại người được. Chúng ta biết mình thuộc về Đức Chúa Trời, còn cả thế gian đều phục dưới quyền ma quỷ. Nhưng chúng ta biết Con Đức Chúa Trời đã đến, Ngài đã ban trí khôn cho chúng ta đặng chúng ta biết Đấng chân thật, và chúng ta ở trong Đấng chân thật, là ở trong Đức Chúa Jê-sus Christ, Con của Ngài. Ấy chính Ngài là Đức Chúa Trời chân thật và là sự sống đời đời. Hỡi các con cái bé mọn, hãy giữ mình về hình tượng! (1 Giăng 5:18-21)**

*“Hình tượng là thần tượng mà người ta xây dựng trong tâm trí mình sự thèm muốn, tham vọng, như quyền lực, danh vọng, sự giàu có... mà người đó đã không được hoặc chưa được hoặc không thể có được.”*

Trong luật pháp của Đức Chúa Trời ban cho dân Y-sơ-ra-ên có chép: **“Chớ xây về hình tượng và cũng chớ đúc tượng tà thần: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người.”** (Lê-vi ký 19:4) Nghĩa là lòng của người tin Chúa không được phép tham muốn bất kỳ điều gì không thuộc về bản tánh của Đức Chúa Trời hoặc không được Đức Chúa Trời ban cho, không được Đức Chúa Trời chỉ định vào chức quyền đó.

Khi tội lỗi trong thế gian này càng gia thêm trong xã hội, thì tự hành vi tội lỗi của người ta không làm cho nó lan rộng ra trong xã hội, nhưng chính hệ thống thông tin, hệ thống báo chí trong xã hội đã khiến các hành vi tội lỗi đó được gieo ra khắp mọi nơi như một sự quảng cáo về tội lỗi, mà khi người ta đăng các tin đó lại không nhận biết rằng, chính việc đăng tải các tin tức đó lại là sự quảng cáo cho hành vi tội lỗi. Đặc biệt là hệ thống phim ảnh, truyền hình, internet do loài người tạo ra đã khiến cho tội lỗi được lan truyền tới khắp nơi nhanh với tốc độ chóng mặt, ảnh hưởng tới hết thấy mọi lứa tuổi. Các hành vi phạm tội đến từ những quốc gia như Mỹ, Nhật qua hệ thống internet và phim ảnh đã lây lan tới tất cả mọi quốc gia trên trái đất này và các tội ác đó được lặp lại y như đã từng xảy ra trên đất Mỹ, Nhật..., bởi khả năng phân biệt điều thiện và điều ác trong xác thịt của loài người được di truyền theo dòng huyết của A-đam, tổ phụ của loài người.

**Rô-ma 7:5-25: Vì khi chúng ta còn sống theo xác thịt, thì các tình dục xấu xa bị luật pháp xui khiến, hành động trong chi thể chúng ta và kết quả cho sự chết. Nhưng bây giờ chúng ta đã chết về luật pháp, là điều bắt buộc mình, thì được buông tha khỏi luật pháp đặng hầu việc Đức Chúa Trời theo cách mới của Thánh Linh, chớ không theo cách cũ của văn tự. Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Luật pháp há là tội lỗi sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng tôi chỉ bởi luật pháp mà biết tội lỗi; vì nếu luật pháp không nói: Người chớ tham lam, thì tôi đã không biết sự tham lam. Ấy là tội lỗi đã nhân dịp, bởi điều răn mà sanh ra mọi thứ ham muốn trong lòng tôi: vì không có luật pháp thì tội lỗi chết đi. Ngày xưa tôi không có luật pháp mà tôi sống; nhưng khi điều răn đến, thì tội lỗi lại sống, còn tôi thì chết; vậy thì té ra điều răn vốn nên**

làm cho tôi sống, đã dắt tôi đến sự chết. Vì tội lỗi đã nhân dịp, dùng điều răn dỗ dành tôi và nhân đó làm cho tôi chết. Ấy vậy, luật pháp là thánh, điều răn cũng là thánh, công bình và tốt lành. Vậy thì điều lành trở làm cớ cho tôi chết sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng ấy là tội lỗi đã làm cho tôi chết, hầu khi nó nhân điều lành làm chết tôi, tự bày ra nó là tội lỗi; đến nỗi tội lỗi nhân điều răn trở nên cực ác. Vả, chúng ta biết luật pháp là thiêng liêng; nhưng tôi là xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật nầy trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dánh dập theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết nầy? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời (*tức là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lễ thật*), nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi (*tức là luật pháp văn tự, là luật pháp chỉ cho người ta biết tội lỗi*).

Khi tội ác được đăng tải ngày qua ngày, mỗi ngày càng gia thêm và người ta có thể nhìn thấy những sự đó xảy ra trong xã hội, thậm chí trong khu vực mình đang sống hoặc đi qua, chúng ta có thể thấy được sự tác động của tội ác khiến người ta sợ hãi cho chính mình. Thay vì trỗi dậy để chống trả hành vi tội ác, thì người ta chỉ đứng nhìn mà thôi, điều đó là hậu quả của việc khi tại lúc đó quyền lực thực thi pháp luật không có để bảo vệ xã hội, nên người ta không dám hành động dù trong lương của người ta là bất bình và muốn bênh vực nạn nhân, e rằng mình cứu người khác mà chính mình lại bị hại chẳng! Chính những sự phản ứng như vậy cứ tiếp diễn trong thời dài sẽ khiến tâm tánh của người ta trở nên lạnh lùng, thờ ơ, lãnh đạm... vì sự sợ hãi.

Khi những người tin Chúa vẫn còn phải sống trong thân thể xác thịt nầy ở giữa thế gian, thì theo khả năng, bản năng tự nhiên của xác thịt loài người, cũng sẽ bị ảnh hưởng như người thế gian trước những sự lập đi lập lại nhiều lần những hành vi tội ác xảy ra ở khắp nơi như vậy, khiến cho lòng nhân ái, nhân từ, tức là *tình yêu, lòng yêu thương; lòng nhân ái, lòng nhân từ, lòng khoan dung, sự chân tình, nếp sống có luân lý, đạo đức* trong lòng của người tin Chúa trở nên nguội lạnh, nghĩa là *có thái độ lạnh lùng vô cảm như sáp ong; sự lãnh đạm, thờ ơ, nhạt nhẽo như bị đông lạnh bởi gió thổi vào*; Và số người tin Chúa bị sự ảnh hưởng của tội ác gia tăng trong thế gian nầy, không phải là số ít, nhưng là số nhiều, nghĩa là *rất nhiều, trên quy mô lớn, rộng khắp, thường xuyên, hầu như có ở khắp nơi*;

Ví dụ như một người kia hằng ngày cứ làm một công việc như nấu món ăn trong nhà hàng theo lệnh của chủ, trải thời gian dài, khả năng nhận biết các mùi thực phẩm khác của người ấy đối với những gì mà người ấy vẫn làm đó sẽ trở nên “điếc mũi”, tức là không nhạy bén như những người khác. Khứ giác và vị giác của người ấy đã bị ảnh hưởng, như hơi nước làm mờ mắt kính, khiến người ta nhìn không rõ nữa vậy.

Đức Chúa Jêsus không kết án những người tin Chúa đã bị ảnh hưởng bởi tội ác gia thêm trong thế gian nầy, nhưng Ngài cảnh báo Hội-thánh của Ngài về việc tình yêu của họ đối với Đức Chúa Trời cũng sẽ vì tội ác của thế gian mà nguội lạnh, nghĩa là tình yêu của họ dành cho Đức Chúa Trời và dành cho những người khác bị nguội lạnh, như Đức Chúa Jêsus đã phán qua Lời Ngài đã phán với các Hội-thánh qua sứ đồ Giăng.

**Khải huyền 2:1-7:** *Hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Ê-phê-sô rằng: Nầy là lời phán của Đấng cầm bảy ngôi sao trong tay hữu và đi chính giữa bảy chân đèn vàng: Ta biết công việc ngươi, sự khó nhọc ngươi, sự nhịn nhục ngươi; ta biết ngươi không thể dung được những kẻ ác, lại biết ngươi đã thử những kẻ tự xưng là sứ đồ mà không phải là sứ đồ, ngươi đã rõ ràng chúng nó giả dối. Ngươi hay nhịn nhục và chịu khó vì danh ta, không mệt nhọc chút nào. Nhưng điều ta trách ngươi, là ngươi đã bỏ lòng kính mến (nguyên văn chép là *tình yêu*) ban đầu. Vậy hãy nhớ lại ngươi đã sa sút từ đâu, hãy ăn năn và làm lại những công việc ban đầu của mình; bằng chẳng vậy, ta sẽ đến cùng ngươi, nếu ngươi không ăn năn thì ta sẽ cất chân đèn của ngươi khỏi chỗ nó. Song ngươi có điều nầy khá, là ngươi ghét những việc làm của*

đấng Ni-cô-la, mà ta, ta cũng ghét nữa. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh rằng: Kẻ nào thắng, ta sẽ cho ăn trái cây sự sống ở trong Ba-ra-đi của Đức Chúa Trời.

Bản King James version chép câu 4 là: <sup>G235</sup> Nevertheless <sup>G2192</sup> I have <sup>G2596</sup> somewhat against <sup>G3754</sup> thee, because <sup>G863</sup> thou hast left <sup>G4413</sup> thy first <sup>G26</sup> love. Có nghĩa là: *Tuy nhiên có điều trách (nghịch lại, phản đối) người, vì người đã từ bỏ tình yêu ban đầu (trước nhất, đầu tiên, đẹp nhất) của mình.*

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là lòng kính mến trong câu 4 trên, nguyên văn bản tiếng Hy-lạp chép là chữ ἄγαπη-agape, số 26 ra từ chữ ἄγαπῶ-agapao, số 25 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *tình yêu, lòng yêu thương; lòng nhân ái, lòng nhân từ, lòng khoan dung, sự chân tình, nếp sống có luân lý, đạo đức;*

Tình yêu thương mà Đức Chúa Trời muốn Hội-thánh của Ngài phải luôn có trong mỗi người tin Chúa, đó là: “**Vậy, hỡi anh em, tôi lấy sự thương xót của Đức Chúa Trời khuyên anh em dâng thân thể mình làm của lễ sống và thánh, đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là sự thờ phượng phải lẽ của anh em. Đừng làm theo đời này, nhưng hãy biến hóa bởi sự đổi mới của tâm thần mình, để thử cho biết ý muốn tốt lành, đẹp lòng và trọn vẹn của Đức Chúa Trời là thể nào. Vậy, nhờ ơn đã ban cho tôi, tôi nói với mỗi người trong anh em chớ có tư tưởng cao quá lẽ, nhưng phải có tâm tình tâm thường, y theo lượng đức tin mà Đức Chúa Trời đã phú cho từng người. Vả, như trong một thân chúng ta có nhiều chi thể, và các chi thể không làm một việc giống nhau, thì cũng vậy, chúng ta là nhiều người mà hiệp nên một thân trong Đấng Christ, và hết thảy chúng ta đều là các phần chi thể của nhau. Vì chúng ta có các sự ban cho khác nhau, tùy theo ơn đã ban cho chúng ta, ai được ban cho nói tiên tri, hãy tập nói theo lượng đức tin; ai được gọi đến làm chức vụ, hãy buộc mình vào chức vụ; ai dạy dỗ, hãy chăm mà dạy dỗ; ai gánh việc khuyên bảo, hãy khuyên bảo; ai bố thí, hãy lấy lòng rộng rãi mà bố thí; ai cai trị, hãy siêng năng mà cai trị; ai làm sự thương xót, hãy lấy lòng vui mà làm. Lòng yêu thương phải cho thành thật. Hãy gồm sự dữ mà mến sự lành. Hãy lấy lòng yêu thương mềm mại mà yêu nhau như anh em; hãy lấy lễ kính nhường nhau. Hãy siêng năng mà chớ làm biếng; phải có lòng sốt sắng; phải hầu việc Chúa. Hãy vui mừng trong sự trông cậy, nhịn nhục trong sự hoạn nạn, bền lòng mà cầu nguyện. Hãy cung cấp sự cần dùng cho các thánh đồ; hãy ân cần tiếp khách. Hãy chúc phước cho kẻ bắt bớ anh em; hãy chúc phước, chớ nguyện rủa. Hãy vui với kẻ vui, khóc với kẻ khóc. Trong vòng anh em phải ở cho hiệp ý nhau; đừng ước ao sự cao sang, nhưng phải ưa thích sự khiêm nhường. Chớ cho mình là khôn ngoan. Chớ lấy ác trả ác cho ai; phải chăm tìm điều thiện trước mặt mọi người. Nếu có thể được, thì hãy hết sức mình mà hòa thuận với mọi người. Hỡi kẻ rất yêu dấu của tôi ơi, chính mình chớ trả thù ai, nhưng hãy nhường cho cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời; vì có chép lời Chúa phán rằng: Sự trả thù thuộc về ta, ta sẽ báo ứng. Vậy nếu kẻ thù mình có đói, hãy cho ăn; có khát, hãy cho uống; vì làm như vậy, khác nào mình lấy những than lửa đỏ mà chất trên đầu người.** (Rô-ma 12:1-20)

Khi người tin Chúa sống bằng cảm xúc của xác thịt mình, thì mọi sự xảy ra trong môi trường sống thuộc thể cũng sẽ khiến tâm trí họ bị ảnh hưởng, khiến họ mất đi sự vui mừng trọn vẹn trong Đức Chúa Jê-sus Christ và quên mất rằng, họ đã không còn thuộc về thế gian, nhưng thuộc về Đức Chúa Jê-sus Christ, là Đấng đã cứu chuộc mình và người ta cũng quên rằng, thế gian không xứng đáng cho chúng ta ở, vì quê hương của chúng ta là thiên đàng, nơi Đức Chúa Trời ngự cùng với các thiên sứ thánh của Ngài.

***Tại sao tình yêu của người tin Chúa lại có thể nguội lặn trước những sự gia tăng của tội ác trong thế gian?***

Chúng ta biết rằng Đức Chúa Jê-sus đã phán với các môn đồ của Ngài và cũng là phán với hết hảy những người tin Ngài và hầu việc Ngài trong thời kỳ cuối cùng này, để mọi người biết rằng, Ngài biết trước mọi sự, vì Ngài là mọi sự và Ngài ở trong mọi sự, vì không phải mọi sự đó là do Ngài tạo ra, nhưng chính loài người xác thịt đã khiến cho những sự này xảy ra trong cái bẫy tội lỗi của ma quỷ, nhưng Đức Chúa Trời đã qua những sự sẽ xảy ra đó mà tuyển chọn ra những người thật lòng tin kính Đức Chúa Trời, tức là những người đã vâng giữ Lời Đức Chúa Trời và làm theo các mạng lệnh của Ngài.

**1 Ti-mô-thê 3:1-17:** **Hãy biết rằng trong ngày sau rốt, sẽ có những thời kỳ khó khăn. Vì người ta đều tư kỹ, tham tiền, khoe khoang, xác xược, hay nói xấu, nghịch cha mẹ, bội bạc, không tin kính, vô tình, khó hòa thuận, hay phao vu, không tiết độ, dữ tợn, thù người lành, lường thầy phản bạn, hay nóng giận, lên mình kiêu ngạo, ưa thích sự vui chơi hơn là yêu mến Đức Chúa Trời, bề ngoài giữ điều nhân đức, nhưng chối bỏ quyền phép của nhân đức đó. Những kẻ thể ấy, con hãy lánh xa đi. Trong bọn họ có kẻ lèn vào**

các nhà, quyến dụ lòng những người đàn bà mang tội lỗi, bị bao nhiêu tình dục xui khiến, vẫn học luôn mà không hề thông biết lễ thật được. Xưa kia Gian-nét với Giam-be chống trả Môi-se thế nào, thì những kẻ này cũng chống trả lễ thật thế ấy: lòng họ hoại bại, đức tin họ không thể chịu thử thách được. Nhưng họ không làm thêm được nữa, vì sự điên dại của họ sẽ bày tỏ ra cho thiên hạ, cũng như của hai người kia. Về phần con, con đã noi theo ta trong sự dạy dỗ, tánh hạnh, ý muốn, đức tin, nhịn nhục, yêu thương, bền đỗ của ta, trong những sự bắt bớ, và hoạn nạn đã xảy đến cho ta tại thành An-ti-ốt, Y-cô-ni và Lít-tơ. Những sự bắt bớ đó ta đều chịu cả, và Chúa đã cứu ta thoát khỏi luôn luôn. Và lại, hết thảy mọi người muốn sống cách nhân đức trong Đức Chúa Jê-sus Christ, thì sẽ bị bắt bớ. Nhưng những người hung ác, kẻ giả mạo thì càng chìm đắm luôn trong điều dữ, làm lầm lạc kẻ khác mà cũng lầm lạc chính mình nữa. Về phần con, hãy đứng vững trong những sự con đã đem lòng tin chắc mà học và nhận lấy, vì biết con đã học những điều đó với ai, và từ khi con còn thơ ấu đã biết Kinh Thánh vốn có thể khiến con khôn ngoan để được cứu bởi đức tin trong Đức Chúa Jê-sus Christ. Cả Kinh Thánh đều là bởi Đức Chúa Trời soi dẫn, có ích cho sự dạy dỗ, bẻ trách, sửa trị, dạy người trong sự công bình, hầu cho người thuộc về Đức Chúa Trời được trọn vẹn và sẵn sàng để làm mọi việc lành.

Phần nhiều người tin Chúa vẫn hiểu một cách mơ màng về sự bình an mà Đức Chúa Jê-sus đã hứa ban cho những người tin Ngài và họ đã nghĩ rằng Đức Chúa Trời sẽ bảo vệ họ khỏi mọi tai họa!

Hãy nhớ rằng, Lời của Đức Chúa Trời luôn hướng tuyến dân của Ngài về sự sống lại và sự sống đời đời của tâm linh và luật pháp của Đức Chúa Trời luôn là thần linh và sự sống, dù mọi sự đã xảy ra cho dân Y-sơ-ra-ên là thuộc thế, thì những sự đó cũng là bóng của những sự sẽ tới trong Đức Chúa Jê-sus Christ và những sự đó đã tới và sẽ tiếp tục cho tới khi tận thế và người tin Chúa phải nhờ cậy quyền phép của Đức Thánh-Linh và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống mà làm cho tâm linh mình được sự sống lại, hầu cho tâm linh đó được Đức Thánh-Linh nuôi dưỡng bằng sữa thuộc linh của Đạo, tức là Lễ thật mà khiến cho ngọn đèn của Đức Giê-hô-va ở trong người ấy được thấp sáng luôn mà soi sáng đường lối của xác thịt mình. Bấy giờ người ấy sẽ không sợ hãi những sự sẽ xảy ra trong thế gian này, vì biết rằng, Đức Chúa Jê-sus Christ có quyền phép bảo vệ, gìn giữ những người thuộc về Ngài cho họ được khỏi những giờ khốn khó xảy đến trong thế gian này.

**Khải huyền 3:7-13:** Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Phi-la-đen-phi rằng: Này là lời phán của Đấng thánh, chân thật, là Đấng có chìa khóa của Đa-vít, mở thì không ai đóng được, đóng thì không ai mở được: Ta biết công việc ngươi; này, ta đã mở trước mặt ngươi một cái cửa không ai đóng được; vì ngươi có ít năng lực, mà đã giữ đạo ta, và chẳng chối danh ta. Này, ta ban cho ngươi mấy kẻ trong những kẻ thuộc về hội quỷ Sa-tan, chúng nó xưng mình là người Giu-đa, mà kỳ thực không phải, nhưng chúng nó nói dối; này, ta sẽ khiến chúng nó đến sấp mình xuống dưới chân ngươi, và sẽ cho chúng nó biết rằng ta đã yêu ngươi. Vì ngươi đã giữ lời nhịn nhục ta, ta cũng sẽ giữ ngươi khỏi giờ thử thách, là giờ sẽ đến trong khắp thế gian, đặng thử những người ở trên đất. Ta đến mau kíp; hãy giữ lấy điều ngươi có, hầu cho không ai cất lấy mào triều thiên của ngươi. Kẻ nào thắng, ta sẽ cho làm trụ trong đền Đức Chúa Trời ta, và người sẽ không ra khỏi đó nữa; ta lại sẽ lấy danh Đức Chúa Trời ta, danh của thành Đức Chúa Trời ta, là Giê-ru-sa-lem mới từ trên trời, bởi Đức Chúa Trời ta mà xuống, cùng danh mới ta, mà viết trên người. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!

Trước khi Đức Chúa Jê-sus bị người ta bắt và đóng đinh trên thập tự giá, Ngài đã phán với môn đồ của Ngài về trách nhiệm của người tin Chúa cũng như những người hầu việc Ngài rằng:

**Giăng 16:1-24:** Ta bảo các ngươi những điều đó, để cho các ngươi khỏi vấp phạm. Họ sẽ đuổi các ngươi ra khỏi nhà hội; vả lại, giờ đến, khi ai giết các ngươi, tưởng rằng thế là hầu việc Đức Chúa Trời. Họ sẽ làm điều đó, vì không biết Cha, cũng không biết ta nữa. Nhưng ta đã bảo những điều đó cho các ngươi, để khi giờ sẽ đến, các ngươi nhớ lại rằng ta đã nói những điều đó rồi. Từ lúc ban đầu ta chưa nói cho các ngươi, vì ta đang ở cùng các ngươi. Hiện nay ta về cùng Đấng đã sai ta đến, và trong các ngươi chẳng một ai hỏi ta rằng: Thầy đi đâu? Nhưng vì ta đã nói những điều đó cho các ngươi, thì lòng các ngươi chứa chan sự phiền não. Dầu vậy, ta nói thật cùng các ngươi: Ta đi là ích lợi cho các ngươi; vì nếu ta không đi, Đấng Yên ủi sẽ không đến cùng các ngươi đâu; song nếu ta đi, thì ta sẽ sai Ngài đến. Khi Ngài đến thì sẽ khiến thế gian tự cáo về tội lỗi, về sự công bình và về sự phán xét. Về tội lỗi, vì họ không tin ta; về sự công bình, vì ta đi đến cùng Cha, và các ngươi chẳng thấy ta nữa; về sự phán xét, vì vua chúa thế gian này đã

bị đoán xét. Ta còn có nhiều chuyện nói với các người nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các người. Lúc nào Thần lễ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các người vào mọi lễ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các người những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng danh ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các người. Mọi sự Cha có, đều là của ta; nên ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các người vậy. Còn ít lâu các người sẽ chẳng thấy ta; rồi ít lâu nữa các người lại thấy ta, vì ta đi về cùng Cha. Bây giờ, một vài môn đồ nói với nhau rằng: Ngài dạy: Còn ít lâu các người sẽ chẳng thấy ta; rồi ít lâu nữa các người lại thấy ta; và rằng: Vì ta về cùng Cha; thế là làm sao? Vậy, môn đồ nói rằng: Ngài nói: Ít lâu, là nghĩa gì? Chúng ta không hiểu Ngài nói về việc chi. Đức Chúa Jê-sus hiểu ý môn đồ muốn hỏi, bèn phán rằng: Ta vừa nói: Còn ít lâu các người sẽ chẳng thấy ta; rồi ít lâu nữa các người lại thấy ta; các người đang hỏi nhau về nghĩa câu ấy đó chi. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, các người sẽ khóc lóc, than vãn, còn người đời sẽ mừng rỡ; các người sẽ ở trong sự lo buồn, nhưng sự lo buồn các người sẽ đổi làm vui vẻ. Người đàn bà, lúc sanh đẻ thì đau đớn, vì giờ mình đến rồi; song khi đứa con đã lọt lòng, người không còn nhớ sự khốn khổ nữa, mừng rằng mình đã sanh ra một người trong thế gian. Khác nào như các người hiện ở trong cơn đau đớn, nhưng ta sẽ lại thấy các người, thì lòng các người vui mừng, và chẳng ai cướp lấy sự vui mừng các người được. Trong ngày đó, các người không còn hỏi ta về điều chi nữa. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, điều chi các người sẽ cầu xin nơi Cha, thì Ngài sẽ nhân danh ta mà ban cho các người. Đến bây giờ, các người chưa từng nhân danh ta mà cầu xin điều chi hết. Hãy cầu xin đi, các người sẽ được, hầu cho sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Khi dân Y-sơ-ra-ên rút ra khỏi xứ Ê-díp-tô, Pha-ra-ôn đã cho quân đội đuổi theo hòng bắt họ lại để làm tôi mọi và dân Y-sơ-ra-ên đã sợ hãi mà kêu van Đức Giê-hô-va, nhưng Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se hãy bảo dân Y-sơ-ra-ên cứ đi tới, còn chính Ngài sẽ bảo vệ họ khỏi đạo binh của Pha-ra-ôn.

Xuất Ê-díp-tô ký 14:9-18: Người Ê-díp-tô và cả ngựa xe, lính kỵ, cùng toán binh của Pha-ra-ôn đều đuổi theo dân Y-sơ-ra-ên, gặp đang đóng đồn nơi bờ biển, gần Phi-ha-hi-rốt, ngang Ba-anh-Sê-phôn. Và, khi Pha-ra-ôn đến gần, dân Y-sơ-ra-ên ngược mắt lên, thấy dân Ê-díp-tô đuổi theo, bèn lấy làm hãi hùng, kêu van Đức Giê-hô-va. Chúng lại nói cùng Môi-se rằng: Xứ Ê-díp-tô há chẳng có nơi mộ phần, nên nỗi người mới dẫn chúng tôi vào đồng vắng đặng chết sao? Người đưa chúng tôi ra xứ Ê-díp-tô để làm chi? Chúng tôi há chẳng có nói cùng người tại xứ Ê-díp-tô rằng: Để mặc chúng tôi phục dịch dân Ê-díp-tô, vì thà rằng phục dịch họ còn hơn phải chết nơi đồng vắng? Môi-se đáp cùng dân sự rằng: Chớ sợ chi, hãy ở đó, rồi ngày nay xem sự giải cứu Đức Giê-hô-va sẽ làm cho các người; vì người Ê-díp-tô mà các người ngó thấy ngày nay, thì chẳng bao giờ ngó thấy nữa. Đức Giê-hô-va sẽ chiến cự cho, còn các người cứ yên lặng. Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Sao người kêu van ta? Hãy bảo dân Y-sơ-ra-ên cứ đi; còn người hãy giơ gậy lên, đưa tay trên mặt biển, phân rẽ nước ra, thì dân Y-sơ-ra-ên sẽ xuống biển đi như trên đất cạn. Còn ta sẽ làm cho dân Ê-díp-tô cứng lòng theo dân Y-sơ-ra-ên xuống biển, rồi ta sẽ được rạng danh vì Pha-ra-ôn, cả đạo binh, binh xa, và lính kỵ người. Khi nào ta được rạng danh vì Pha-ra-ôn, binh xa, cùng lính kỵ người, thì người Ê-díp-tô sẽ rõ ràng ta là Đức Giê-hô-va vậy.

Người tin Chúa phải nhìn chăm vào Lời Đức Chúa Trời và làm theo cùng với sự tỉnh thức mà cầu nguyện, và mỗi người phải biết nhờ cậy sức của Đức Thánh-Linh mà vượt qua giai đoạn thử thách cuối cùng này.

Hê-bơ-rơ 12:1-3: Thế thì, vì chúng ta được nhiều người chứng kiến vậy lấy như đám mây rất lớn, chúng ta cũng nên quẳng hết gánh nặng và tội lỗi để vác vương ta, lấy lòng nhịn nhục theo đòi cuộc chạy đua đã bày ra cho ta, nhìn xem Đức Chúa Jê-sus, là cội rễ và cuối cùng của đức tin, tức là Đấng vì sự vui mừng đã đặt trước mặt mình, chịu lấy thập tự giá, khinh điều sỉ nhục, và hiện nay ngồi bên hữu ngai Đức Chúa Trời. Vậy, anh em hãy nghĩ đến Đấng đã chịu sự đối nghịch của kẻ tội lỗi đường ấy, hầu cho khỏi bị mệt sồn lòng.